TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 5 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huế

Bà Cil Gluin

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tỏ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Minh P, sinh ngày 26/9/1993, tại Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp , xã L, thị xã L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X, sinh năm 1968 và bà Trần Thanh T (chết); tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2024; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1979; Nơi cư trú: thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Lê Minh Đ; sinh năm1993; Nơi cư trú: thôn 4, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh P làm phụ hồ tại công trình xây dựng thi công nhà trọ của anh Phạm Ngọc C ở thôn 3, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Quá trình làm việc tại đây P biết vị trí để máy móc thi công làm sắt của anh C ở căn nhà gỗ bên cạnh nhưng cửa không khóa và không có người trông coi; Khoảng 23 giờ, ngày 28/01/2024, sau khi đi dự tất niên, P nảy sinh ý định trộm cắp số máy làm sắt của anh C để bán lấy tiền tiêu xài; Sau đó P điều khiển xe mô tô biển số 49P1-7099 đi đến công trình tại thôn 3, xã Đ, huyện L quan sát thấy không có người nên P dùng tay mở cửa đi vào bên trong, lấy 01 túi xách bên trong có 01 máy hàn điện, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu Dewalt, 01 máy mài cầm tay hiệu Makita, 01 máy mài cầm tay hiệu Bosch; P tiếp tục tìm kiếm xung quanh và lấy thêm 01 máy hàn điện. Sau khi lấy được tài sản P bỏ tất cả vào bên trong túi xách rồi đem về phòng trọ ở thôn 6, xã Đ, huyện L cất giấu. Đến khoảng 13 giờ, ngày 29/01/2024, Cơ quan Công an kiểm tra phòng trọ của P thu giữ số tài sản mà P trộm cắp được.

Kết luận số 01/KL-HĐDGTSTTHS, ngày 05/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, huyện Lạc Dương kết luận: 01 máy hàn điện nhãn hiệu JASIS TIG 200A màu cam đen trị giá 2.883.350 đồng, 01 máy hàn điện nhãn hiệu WELDCOM MAXI 200 màu xanh trị giá 1.925.000 đồng, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu DEWALT màu vàng có gắn lưỡi chà sắt trị giá 509.000 đồng, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita màu xanh có gắn lưỡi cắt sắt trị giá 682.500 đồng, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu BOSCH màu xanh có gắn lưỡi cắt sắt trị giá 725.400 đồng. Tổng trị giá tài sản là 6.725.250 đồng.

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSLD, ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Minh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị hại trình bày: Sau khi sự việc xảy ra anh đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và được bị cáo bồi thường số tiền 7.000.000 (bảy triệu đồng); tại phiên tòa hôm nay xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và anh không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, đồng thời cũng không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng

Người có quyền lời nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: anh không có yêu cầu bị cáo bồi thường, đồng thời cũng không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Minh P về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 11/CT-VKSLD ngày 19/4/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: đề nghị giao cho Công an huyện Lạc Dương tiếp tục tạm giữ để điều tra xác minh, xử lý theo quy định đối với chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số 49P1-7099. Về trách nhiệm dân sự: không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay căn cứ vào Bản kết luận số 01/KL-HĐDGTSTTHS, ngày 05/02/2024 kết luận: 01 máy hàn điện nhãn hiệu JASIS TIG 200A màu cam đen trị giá 2.883.350 đồng, 01 máy hàn điện nhãn hiệu WELDCOM MAXI 200 màu xanh trị giá 1.925.000 đồng, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu DEWALT màu vàng có gắn lưỡi chà sắt trị giá 509.000 đồng, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita màu xanh có gắn lưỡi cắt sắt trị giá 682.500 đồng, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu BOSCH màu xanh có gắn lưỡi cắt sắt trị giá 725.400 đồng; tổng trị giá tài sản là 6.725.250 đồng; cũng như lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 11/CT-VKSLD ngày 19/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê

Minh P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ bị cáo biết rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nếu ai xâm phạm không được sự đồng ý của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị thích đáng; trong khi đó bị cáo là người có sức khỏe, có thể dùng sức khỏe của mình để tạo ra của cải, vật chất phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của bản thân bị cáo, nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Công an huyện Lạc Dương đã tạm giữ 01 máy hàn điện nhãn hiệu JASIS TIG 200A màu cam đen, 01 máy hàn điện nhãn hiệu WELDCOM MAXI 200 màu xanh, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu DEWALT màu vàng có gắn lưỡi chà sắt, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu Makita màu xanh có gắn lưỡi cắt sắt, 01 máy mài cầm tay nhãn hiệu BOSCH màu xanh là vật chứng của vụ án; Sau khi xác minh đã xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Phạm Ngọc C do đó đã trả lại tài sản này cho ông C theo quy định. Đối với chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số 49P1-7099, số máy không rõ, số khung RRHWCH2RH9A019943 hiện tại vẫn chưa xác định được chủ sở hữu; do vậy tiếp tục giao cho Công an huyện Lạc Dương tạm giữ để điều tra xác minh, xử lý theo quy định.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục giao cho Công an huyện Lạc Dương xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 (một) mô tô không rõ nhãn hiệu, biển số 49P1-7099, số máy không rõ, số khung RRHWCH2RH9A019943.

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- CQĐT, Công an huyện Lạc Dương;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Phúc